

Số : 32 /TTr - HĐQT

Hà nội, ngày 25 tháng 05 năm 2017

TỜ TRÌNH

V/v: Sửa đổi bổ sung Điều lệ Công ty theo Luật Doanh nghiệp 2014

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội thông qua ngày 26/11/2014 (có hiệu lực thi hành từ ngày 01/07/2015) (“Luật Doanh Nghiệp 2014”);
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 được Quốc hội thông qua ngày 29/06/2006 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật chứng khoán số 62/2010/QH12 được Quốc hội thông qua ngày 24/11/2010;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty CP Lắp máy điện nước và xây dựng được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 25/10/2013 (“Điều Lệ”);
- Căn cứ Nghị quyết phiên họp HĐQT phiên thứ 20/III ngày 23/05/2017;

Luật doanh nghiệp 2014 chính thức có hiệu lực từ ngày 01/07/2015, Hội Đồng Quản Trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2017 thông qua việc sửa đổi một số điều khoản cơ bản của Điều Lệ Công ty như sau nhằm đảm bảo quyền lợi của Công Ty, cổ đông và đặc biệt là quyền lợi của cổ đông thiểu số, sau khi có các văn bản dưới luật hướng dẫn cụ thể hơn về quản trị công ty áp dụng cho các công ty đại chúng HĐQT sẽ kiến nghị sửa đổi toàn diện các nội dung của Điều lệ Công ty cho phù hợp và trình ĐHCĐ trong năm tài chính 2018 biểu quyết thông qua.

I/ Thông qua việc sửa đổi, bổ sung các nội dung sau đây của Điều Lệ:

(a) Điều 14 được sửa đổi, bổ sung như sau (theo quy định tại khoản 2 Điều 135 của Luật Doanh Nghiệp 2014):

“Điều 14. Quyền và nhiệm vụ của Đại Hội Đồng Cổ Đông

2. Đại hội đồng cổ đông thường niên và bất thường thông qua quyết định về các vấn đề sau:

.....

g) Bổ sung và sửa đổi Điều lệ Công ty, trừ trường hợp điều chỉnh vốn điều lệ do bán thêm cổ phần mới trong phạm vi số lượng cổ phần được quyền chào bán;

.....

m) Quyết định đầu tư hoặc giao dịch bán tài sản Công ty hoặc giao dịch mua do Công Ty thực hiện có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản của Công ty và các chi nhánh của Công ty được ghi trong Báo cáo tài chính gần nhất được kiểm toán;

.....
p) Công ty hoặc các chi nhánh của Công ty ký kết hợp đồng với những người được quy định tại khoản 1 Điều 162 Luật Doanh nghiệp 2014 với giá trị bằng hoặc lớn hơn 20% tổng giá trị tài sản của Công ty và các chi nhánh của Công ty được ghi trong Báo cáo tài chính gần nhất được kiểm toán;”

(b) Điều 18.1 và 18.2 được sửa đổi, bổ sung như sau (theo quy định tại Điều 141 của Luật Doanh Nghiệp 2014):

“Điều 18. Các điều kiện tiến hành họp Đại Hội Đồng Cổ Đông

1. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số Cổ đông và Người Được Ủy Quyền dự họp đại diện cho ít nhất 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công Ty tham dự.

2. Trường hợp không có đủ số lượng đại biểu cần thiết trong vòng sáu mươi (60) phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc đại hội, người triệu tập họp huỷ cuộc họp. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông phải được triệu tập lại trong vòng ba mươi (30) ngày kể từ ngày dự định tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông triệu tập lại chỉ được tiến hành khi có thành viên tham dự là các cổ đông và Người Được Ủy Quyền dự họp đại diện cho ít nhất 33% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

3. Trường hợp đại hội lần thứ hai không được tiến hành do không có đủ số đại biểu cần thiết trong vòng ba mươi (30) phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc đại hội, Đại hội đồng cổ đông lần thứ ba có thể được triệu tập trong vòng hai mươi (20) ngày kể từ ngày dự định tiến hành đại hội lần hai và trong trường hợp này đại hội được tiến hành không phụ thuộc vào số lượng cổ đông hay đại diện uỷ quyền tham dự và được coi là hợp lệ và có quyền quyết định tất cả các vấn đề dự kiến được phê chuẩn tại Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất.

4. Chỉ có Đại hội đồng cổ đông mới có quyền quyết định thay đổi chương trình họp đã được gửi kèm theo thông báo mời họp.

(c) Điều 20 được sửa đổi, bổ sung như sau (theo quy định tại Điều 143 và 144 của Luật Doanh Nghiệp 2014):

“Điều 20. Hình thức và điều kiện thông qua nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông

20A - Hình thức thông qua nghị quyết của Đại Hội Đồng Cổ Đông

1. Đại hội đồng cổ đông thông qua các quyết định thuộc thẩm quyền bằng hình thức biểu quyết tại cuộc họp hặc lấy ý kiến bằng văn bản.
2. Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông về các vấn đề sau đây phải được thông qua bằng hình thức biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông :
 - a) Sửa đổi, bổ sung các nội dung của Điều lệ Công ty;
 - b) Định hướng phát triển Công ty;
 - c) Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại;

- d) Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát;
- e) Quyết định đầu tư, giao dịch bán tài sản hoặc giao dịch mua do Công Ty thực hiện, có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản của Công Ty được ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất;
- f) Thông qua Báo cáo tài chính hàng năm
- g) Tổ chức lại, giải thể Công ty

20B – Điều kiện để nghị quyết được thông qua

1. Trừ trường hợp quy định tại Khoản 2 và 3 Điều 20B, các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua khi có từ 51% trở lên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của tất cả các Cổ Đông có mặt trực tiếp hoặc Người Được Ủy Quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông chấp thuận;

2. Các quyết định về các vấn đề sau đây được thông qua khi được số Cổ Đông đại diện ít nhất 65% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của tất cả các Cổ Đông dự họp chấp thuận; hoặc ít nhất 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty chấp thuận (đối với trường hợp lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản):

- a) Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại;
- b) Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh;
- c) Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý Công ty;
- d) Dự án đầu tư, giao dịch bán tài sản hoặc giao dịch mua do Công ty thực hiện, có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất; và
- e) Tổ chức lại, giải thể Công ty.

3. Việc biểu quyết bầu thành viên Hội Đồng Quản Trị và Ban Kiểm Soát phải được thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi Cổ Đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu của Hội Đồng Quản Trị hoặc Ban Kiểm Soát, và Cổ Đông có quyền dồn hết hoặc một phần tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên. Người trúng cử thành viên Hội Đồng Quản Trị hoặc thành viên Ban Kiểm Soát được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên cần bầu. Trường hợp có từ hai ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cần bầu cuối cùng, Đại Hội Đồng Cổ Đông sẽ tiến hành bầu tiếp trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau hoặc quyết định lựa chọn theo tiêu chí quy định tại Quy chế Bầu cử.”

4. Quyết định của Đại Hội Đồng Cổ Đông dưới hình thức lấy ý kiến Cổ Đông bằng văn bản được thông qua khi đáp ứng điều kiện quy định tại Điều 20B.2 và Điều 21.8 của Điều Lệ này.”

(d) Điều 21.8 được sửa đổi, bổ sung như sau (theo quy định tại Điều 144 của Luật Doanh Nghiệp 2014):

“Điều 21. Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến Cổ Đông bằng văn bản để thông qua quyết định của Đại Hội Đồng Cổ Đông

.....

8. Các quyết định của Đại Hội Đồng Cổ Đông dưới hình thức lấy ý kiến Cổ Đông bằng văn bản được thông qua khi các Cổ Đông đại diện cho ít nhất 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công Ty chấp thuận. Quyết định của Đại Hội Đồng Cổ Đông được thông qua theo hình thức lấy ý kiến Cổ Đông bằng văn bản có giá trị như quyết định được thông qua tại cuộc họp Đại Hội Đồng Cổ Đông.”

(e) Điều 25.3 và 25.4 được sửa đổi, bổ sung như sau (theo quy định tại Điều 149 của Luật Doanh Nghiệp 2014):

“Điều 25. Quyền hạn và nhiệm vụ của Hội đồng quản trị

.....

25.3

đ) Thông qua hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và hợp đồng khác có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty, trừ hợp đồng và giao dịch quy định tại tại điểm d khoản 2 Điều 135, khoản 1 và khoản 3 Điều 162 Luật DN 2014;

25.4

đ) Trong phạm vi quy định tại Khoản 2 Điều 149 Luật Doanh nghiệp 2014 và trừ trường hợp quy định tại Khoản 3 Điều 162 Luật Doanh nghiệp 2014 phải do Đại hội đồng cổ đông phê chuẩn, Hội đồng quản trị tùy từng thời điểm quyết định việc thực hiện, sửa đổi và huỷ bỏ các hợp đồng lớn của Công ty (bao gồm các hợp đồng mua, bán, sáp nhập, thuê tóm công ty và liên doanh); ”

II. Các nội dung sửa đổi, bổ sung Điều Lệ của Công Ty nêu tại mục I trên đây có hiệu lực từ ngày Nghị quyết của ĐHĐCĐ thông qua.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH
(Đã ký)**

Nơi nhận:

- Như trên

- Lưu HĐQT, BKS, Hồ sơ ĐHĐCĐ 2017

Vũ Hồng Minh